

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST  
Ngày 20-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Duy Pha

Ông Bế Đức Thông

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST - HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1994 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn T1, sinh năm 1966 và bà Chu Thị X, sinh năm 1965; vợ: Chu Thị B, sinh năm 1994, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 24-6-2021, tạm giam từ ngày 30-6-2021 đến nay, có mặt.

2. Triệu Văn T2, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1993 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn N, sinh năm 1964 và bà Vương Thị P (đã chết); vợ: Chu Thị T, sinh năm 1997, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính,

chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 24-6-2021, tạm giam từ ngày 30-6-2021 đến nay, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Mạnh H, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24-6-2021, sau khi ăn cơm xong Chu Văn T rủ Triệu Văn T2 đi mua ma túy về sử dụng, do cũng là người nghiện nên Triệu Văn T2 đồng ý. Lúc này, Chu Văn T sử dụng xe mô tô WAVE RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 49H1- 144.72 chở Triệu Văn T2 đi từ nhà tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực H, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đến nơi, Chu Văn T bảo Triệu Văn T2 xuống xe còn Chu Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp trao đổi mua 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền ma túy với 01 (một) người nam giới khoảng 30 tuổi được 01 (một) túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm) chứa cục, chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Sau đó, Chu Văn T quay lại đón Triệu Văn T2 rồi cả 02 (hai) đi vào bãi đất trống tại khu vực đường tránh xã T để sử dụng ma túy. Sử dụng xong, Chu Văn T đưa số ma túy còn lại cho Triệu Văn T2 cất giữ, Triệu Văn T2 đồng ý rồi nhận lấy cất trong lòng bàn tay trái; sau đó Chu Văn T điều khiển xe chở Triệu Văn T2 về nhà. Khoảng 15 giờ ngày 24-6-2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ tại khu vực chợ N thuộc thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Chu Văn T, sinh năm 1994 đang điều khiển xe mô tô WAVE RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 49H1-144.\*\* chở Triệu Văn T2, sinh năm 1993, cùng trú tại: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái Triệu Văn T2 có 01 (một) túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm) chứa cục, chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa Chu Văn T và Triệu Văn T2 cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm) trong chứa cục, chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Chu Văn T” có chữ ký cùng tên của những người trong biên bản, đóng dấu tròn của Công an thị trấn Na Sầm tại các phần giáp lại.

- 01 (một) Chứng minh nhân dân số 082262208 mang tên Chu Văn T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số seri: 354492093603372 bên trong lắp 01 sim Viettel.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 49H1- 144.72 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 250/KL- PC 09 ngày 28-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục, bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,202 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS, ngày 30-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội bản thân đã thực hiện là nghiêm trọng vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bản thân bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, toàn bộ số tiền mua ma túy về sử dụng là tiền của bị cáo Chu Văn T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Chu Văn T từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm; xử phạt bị cáo Triệu Văn T2 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,812 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong (một) phong bì thư có chữ “QT Chu Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và một túi ni lông cũ.

Trả lại cho bị cáo Chu Văn T 01 (một) Chứng minh nhân dân số 082262208 mang tên Chu Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số seri: 354492093603372 bên trong lắp 01 sim Viettel.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24-6-2021; Kết luận giám định số 250/KL-PC09 ngày 28-6-2021; lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 24-6-2021, tại khu vực chợ N thuộc thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang Chu Văn T điều khiển xe mô tô WAVE RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 49H1-144.xx chở Triệu Văn Thắng đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,202 gam chất ma túy Heroine, số ma túy này là của Chu Văn T đưa cho Triệu Văn T2 cất giữ với mục đích để sử dụng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng vì đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đủ tuổi trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy về sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy và cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã phạm tội. Hiện nay việc đấu tranh phòng, chống ma túy là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, do đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Trong vụ án này bị cáo Chu Văn T giữ vai trò chính, tích cực hơn bị cáo Triệu Văn T2; bị cáo Triệu Văn T2 là người giúp bị cáo Chu Văn T cầm ma túy. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định các bị cáo là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tại biên bản xác minh ngày 09-7-2021 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xác nhận bị cáo Chu Văn T có đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm đất nhà ở, đất vườn tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai những tài sản trên hiện nay vợ con bị cáo đang sử dụng để ở và canh tác; bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Bị cáo Triệu Văn T2 theo biên bản xác minh ngày 09-7-2021 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xác nhận bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy cho bị cáo Chu Văn T do không có đủ thông tin nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện xác minh làm rõ được.

[10] Đối với chiếc xe mô tô WAVE RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 49H1- 144.\*\*, bị cáo Chu Văn T khai nhận là xe mô tô của chị gái mua lại ở tỉnh Lâm Đồng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Ngày 10-8-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã có Quyết định ủy thác điều tra xác định nguồn gốc phương tiện, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tách ra, khi có đủ thông tin sẽ xử lý sau.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,812 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong (một) phong bì thư có chữ “QT Chu Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và một túi ni lông cũ theo vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Trả lại cho bị cáo Chu Văn T 01 (một) Chứng minh nhân dân số 082262208 mang tên Chu Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số seri: 354492093603372 bên trong lắp 01 sim Viettel theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản

1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **2. Về Hình phạt**

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Chu Văn T 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24-6-2021.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn T2 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24-6-2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

#### **3. Về xử lý vật chứng**

- Tịch thu tiêu hủy 0,812 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong (một) phong bì thư có chữ “QT Chu Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và một túi ni lông cũ.

- Trả lại cho bị cáo Chu Văn T 01 (một) Chứng minh nhân dân số 082262208 mang tên Chu Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số seri: 354492093603372 bên trong lắp 01 sim Viettel.

*(Các vật chứng còn lại hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-8-2021).*

**4. Về án phí:** Các bị cáo Chu Văn T, Triệu Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Thùy Linh**